

Số/ No.: 20250919/DM/FUEKIV30-CBTT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 09 năm 2025
Ho Chi Minh City, September 19, 2025

**DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU
ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ CHỨNG
CHỈ QUỸ ETF**

**BASKET OF COMPONENT SECURITIES AND CASH TO
EXCHANGE FOR 1 LOT OF ETF**

Kính gửi: Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước/ State Securities Commission of Vietnam

/To: Sở Giao Dịch Chứng Khoán TP. Hồ Chí Minh/ Ho Chi Minh City Stock Exchange

Thành Viên Lập Quỹ/ Nhà Đầu Tư/ Authorized Participants/ Investors

- Tên quỹ ETF/ *ETF name:* Quỹ ETF KIM GROWTH VN30/ *KIM GROWTH VN30 ETF*
- Mã chứng khoán/ *Securities symbol:* **FUEKIV30**
- Tên Công ty Quản lý quỹ: Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM Việt Nam/
Fund Management company: *KIM Vietnam Fund Management Co., Ltd.*
- Tên Ngân hàng giám sát/ *Supervisory Bank:* Ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt Nam/
Joint Stock Commercial Bank For Foreign Trade of Viet Nam
- Ngày giao dịch hoán đổi/ *Exchange date:* **22/09/2025**
- Đơn vị tính lô ETF/ *Unit:* 1 lô ETF tương đương 100 000 chứng chỉ quỹ ETF/
1 lot of ETF = 100 000 ETF shares

Chúng tôi thông báo Danh mục chứng khoán cơ cấu để hoán đổi như sau/ We announce the creation basket as follow:

STT No.	Mã chứng khoán Securities code	Số lượng CP/ Giá trị (VND) Volume/ Amount	Tỷ lệ % trong danh mục Weight (%)
I.	Chứng khoán/ Securities	1,238,980,000	99.13%
1	ACB	2,000	4.06%
2	BCM	100	0.55%
3	BID	100	0.32%
4	CTG	400	1.64%
5	DGC	200	1.55%
6	FPT	1,000	8.24%
7	GAS	100	0.50%
8	GVR	200	0.46%
9	HDB	1,200	2.90%
10	HPG	3,900	9.13%
11	LPB	1,300	4.84%
12	MBB	1,800	3.84%
13	MSN	700	4.70%
14	MWG	1,000	6.29%
15	PLX	100	0.28%
16	SAB	100	0.37%
17	SHB	1,500	2.13%
18	SSB	700	1.10%
19	SSI	600	1.94%
20	STB	800	3.53%
21	TCB	1,800	5.53%
22	TPB	700	1.04%
23	VCB	400	2.02%
24	VHM	700	5.70%
25	VIB	900	1.46%
26	VIC	900	11.03%
27	VJC	300	3.29%
28	VNM	800	3.97%
29	VPB	1,900	4.62%
30	VRE	900	2.12%
II.	Tiền/ Cash (VND)	10.878.631	0.87%
III.	Tổng/ Total (VND)	1,249,858,631	100%

- Chênh lệch giữa DMCKCC và lô chứng chỉ quỹ ETF hoán đổi/ *Spread between a basket and 1 lot of ETF in value*

+ Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/ *Basket value*: (VND)

1,238,980,000

- Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ *Value per lot of ETF*: (VND)

1,249,858,631

10,878,631

Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/ *Transfer cash component*

Nhân tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại

Receive cash component after subtracting tax and redemption fee

STT No.	Mã chứng khoán Securities code	Tiền thay thế tương ứng 1 CP/ Cash Substitution per share (VND)	Đối tượng áp dụng/ Applied to	Lý do/ Reason
1	ACB	25,350	Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
2	BID	39,800	BSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo thông tư 121/2020/TT-BTC/ <i>Restriction of ownership by Circular 121/2020/TT-BTC</i>
3	SSI	40,350	Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
4	TCB	38,400	Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>
5	VIB	20,300	Nhà đầu tư nước ngoài/ <i>Foreign Investors</i>	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/ <i>The stock reaches foreign ownership limit</i>

- Các nội dung khác có liên quan (nếu có)/ *Other informations (if any)*

- Chúng tôi cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố./ *We declare that all information provided in this paper is true and accurate; We shall be legally responsible for any misrepresentation.*

Đại diện có thẩm quyền của Công ty Quản lý Quỹ
Authorized Representative of Fund Management Company


CÔNG TY
TNHH
QUẢN LÝ QUỸ
KIM VIỆT NAM
P. AN KHÁNH - T.P HỒ CHÍ MINH


Yun Hang Jin
TỔNG GIÁM ĐỐC
Công ty TNHH Quản lý Quỹ KIM VIỆT NAM